

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CỬA LÒ
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-ST

Ngày: 15/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Trà Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Tuyên Quang và ông Chế Đình Sơn

Thư ký phiên tòa: bà Đinh Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Hương - kiểm sát viên.

Ngày 15/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An; Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xét xử trực tuyến sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2023/TLST - HS ngày 25/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2023/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lo Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 20 tháng 10 năm 1979, tại **huyện Q, tỉnh Nghệ An**. Nơi cư trú: bản Ban, **xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An**. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 0/12. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Họ và tên cha: **Lo Văn H** (đã chết). Họ và tên mẹ: **Lương Thị V**, sinh năm 1948. Anh, chị, em ruột: có 03 người, **Lo Văn T** là con thứ hai. Vợ: **Kiều Thị K**, sinh năm 1980 (đã ly hôn). Con: có 02 người, lớn nhất 23 tuổi, nhỏ nhất 20 tuổi. Tiền sự: không.

Tiền án:

+ Ngày 25/9/2019 bị TAND huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 1 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 46/2019/HSST, chấp hành xong ngày 10/8/2020.

+ Ngày 19/7/2021 bị TAND huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 2 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 39/2021/HSST, chấp hành xong ngày 12/11/2022.

Bị cáo **Lo Văn T** bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 08/7/2023. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam **công an tỉnh N**. Có mặt tại phòng xét xử trực tuyến Trại tạm giam **công an tỉnh N**.

Người bào chữa cho bị cáo **Lo Văn T**: Bà **Trần Thị Thu H1**, sinh năm 1990 – Trợ giúp viên pháp lý của **Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N**. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 08/7/2023, **Lo Văn T** cất dấu ma túy trong quần lót của mình (*ma túy T mua từ một người đàn ông không quen biết*) sau đó bắt xe khách đi từ **huyện Q xuống thị xã C** để chơi với **C** (*là bạn xã hội của T, hiện chưa xác định được lai lịch cụ thể*). Khi đi đến khu vực ngã ba **N, thuộc huyện N, tỉnh Nghệ An**, **T** được **C** đón bằng xe mô tô sau đó chở về khu vực **Cảng C (phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An)** để chơi. Khi đến nơi, **T** một mình đi bộ xung quanh khu vực cảng, **C** xuống thuyền để đi bắt cá. Vào khoảng 11 giờ cùng ngày, khi **T** vừa lên thuyền cá số hiệu TH91801TS thì bị Tổ công tác lực lượng Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2, Bộ tư lệnh Cảnh sát biển phát hiện bắt quả tang và thu giữ 01 (*một*) gói ni lông chứa các cục chất bột màu trắng trong quần lót của **T**. **T** khai nhận đây là số ma túy **T** tàng trữ nhằm mục đích sử dụng.

Đến khoảng 16 giờ 50 phút, ngày 08 tháng 7 năm 2023, Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2, Bộ tư lệnh Cảnh sát biển tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định và niêm phong lại đối với số cục chất bột màu trắng thu giữ của **Lo Văn T**. Sau khi loại bỏ bao bì, khối lượng cục chất bột màu trắng là 4.415g (*bốn phẩy bốn trăm mười lăm gam*), đã sử dụng 0.465g (*không phẩy bốn trăm sáu mươi lăm gam*) để phục vụ mục đích giám định, còn lại 3.950g (*ba phẩy chín trăm năm mươi gam*).

Tại bản kết luận giám định số 777/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 10/7/2023 của **Phòng K1 Công an tỉnh N** kết luận: “*Chất cục bột màu trắng thu giữ của Lo Văn T gửi tới giám định là ma túy (Heroine), khối lượng 4,415gam (bốn phẩy bốn trăm mười lăm gam)*”.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (*Một*) gói giấy màu trắng chứa 4.415g (*bốn phẩy bốn trăm mười lăm gam*) chất cục bột màu trắng thu giữ của **Lo Văn T**. Đã sử dụng 0.465g (*không phẩy bốn trăm sáu mươi lăm gam*) để phục vụ mục đích giám định, còn lại

3.950g (ba phẩy chín trăm năm mươi gam). Trên các mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu điểm chỉ ngón tay cái của **Lo Văn T**.

- 01(Một) chiếc điện thoại di động hãng **N** 1280, màu đen, số imei 353454049503818, gắn thẻ sim có số thuê bao 0962538321.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS-CL ngày 23/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò đã truy tố **Lo Văn T** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt **Lo Văn T** từ 05 năm đến 05 năm 6 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng, án phí: đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa: Nhất trí tội danh và khung hình phạt của Viện kiểm sát, không tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình và sức khỏe của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị xét xử bị cáo mức án 05 năm tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, không bổ sung lời bào chữa của người bào chữa mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra **công an thị xã C**, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết. Xét, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 11 giờ ngày 08 tháng 7 năm 2023, tại thuyền cá số hiệu TH91801TS thuộc **Cảng C, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An**, **Lo Văn T** đang có hành vi tàng trữ trái phép 4,415g (*Bốn phẩy bốn trăm mười lăm gam*) ma túy (*Heroine*) với mục đích sử dụng thì bị Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2, Bộ tư lệnh Cảnh sát biển phát hiện bắt quả tang. Hành vi này của bị cáo **Lo Văn T** đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 02 tiền án, thuộc trường hợp đã tái phạm, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm theo điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện; là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác và ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an ninh xã hội. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, đã 02 lần bị Tòa án xét xử. Ngày 25/9/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu xét xử 01 năm 06 tháng tù và ngày 19/7/2021 tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu xét xử 02 năm tù đều về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 12/11/2022 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần lên một mức án nghiêm khắc để nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo **Lo Văn T** trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hiện bị cáo đang bị bệnh hiểm nghèo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản gì giá trị nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng:

- Đối với 01 (*Một*) gói giấy màu trắng chứa 4.415g (*bốn phẩy bốn trăm mười lăm gam*) chất cục bột màu trắng thu giữ của **Lo Văn T**. Đã sử dụng 0.465g (*không phẩy bốn trăm sáu mươi lăm*) để phục vụ mục đích giám định, còn lại 3.950g (*ba phẩy chín trăm năm mươi gam*). Trên các mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu điểm chỉ ngón tay cái của **Lo Văn T**. Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01(Một) chiếc điện thoại di động hãng N 1280, màu đen, số imei 353454049503818, gắn thẻ sim có số thuê bao 0962538321 thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6]. Đối với người đàn ông không quen biết bán ma túy cho Lo Văn T. Việc mua ma túy chỉ một mình T khai nhận, không có chứng cứ khác chứng minh và người đàn ông tên C, là người chở T từ ngã ba N đến khu vực cảng C, quá trình điều tra, T khai nhận C là bạn xã hội, không nhớ địa chỉ cụ thể. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[7]. Về án phí: bị cáo Lo Văn T là hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt: Xử phạt bị cáo Lo Văn T 05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 08/7/2023).

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Lo Văn T.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy hủy 01 (một) phong bì thư Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 được niêm phong theo luật định. Trên các mép dán có điểm chỉ của Lo Văn T và thành phần tham gia niêm phong, có hình dấu Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2. Bên trong đựng 3,950g (Ba phẩy chín trăm năm mươi gam) ma túy (Heroin) sau khi đã trích mẫu gửi giám định và các vỏ, bao niêm phong ban đầu.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động Nokia, màu đen, số Imei: 353454049503818 đã qua sử dụng, thu giữ của Lo Văn T.

- (Đặc điểm, tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã C, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An ngày 24/8/2023).

3. Về án phí: Bị cáo Lo Văn T không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo **Lo Văn T** có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND thị xã Cửa Lò;
- Chi cục THADS thị xã Cửa Lò;
- Công an thị xã Cửa Lò;
- Bị cáo;
- UBND xã Châu Tiến, huyện Quỳnh Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Trà Giang